

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ BIỂN (2007-2020)

ThS ĐÀO XUÂN KỲ

Học viện Chính trị khu vực III

Ngày nhận:

17-4-2025

Ngày thẩm định, đánh giá:

20-5-2025

Ngày duyệt đăng:

21-6-2025

Tóm tắt: Trong thời kỳ đổi mới, phát triển kinh tế biển gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh là chủ trương nhất quán, được khẳng định trong nhiều văn kiện của Đảng. Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng, trong những năm 2007 - 2020, Đảng bộ thành phố Đà Nẵng lãnh đạo phát triển kinh tế biển, đạt được nhiều kết quả trên các lĩnh vực: Phát triển các khu công nghiệp ven biển, kinh tế thủy sản, du lịch và dịch vụ biển, hàng hải; kết hợp nhiệm vụ kinh tế với quốc phòng, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, đặc biệt trong khai thác hải sản, xây dựng kinh tế - xã hội vùng đảo hướng tới xây dựng vùng biên giới biển an toàn, góp phần bảo vệ chủ quyền biển đảo của Tổ quốc.

Từ khóa:

Năm 2007 đến năm 2020; kinh tế biển; Đảng bộ thành phố Đà Nẵng

1. Chủ trương của Đảng bộ thành phố Đà Nẵng

Trong thời kỳ đổi mới, Đảng và Nhà nước đã dành nhiều sự quan tâm phát triển kinh tế biển. Hội nghị lần thứ 4 BCH TƯ khóa X ban hành Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 9-2-2007, “Về Chiến lược Biển Việt Nam đến năm 2020” với mục tiêu: đến năm 2020, phần đầu đưa nước ta trở thành quốc gia mạnh về biển, làm giàu từ biển, bảo đảm vững chắc chủ quyền, quyền chủ quyền quốc gia trên biển, đảo, góp phần quan trọng trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa làm cho đất nước giàu mạnh¹. Phần đầu đến năm 2020, kinh tế trên biển và ven biển đóng góp khoảng 53-55% tổng GDP của

cả nước. Giải quyết tốt các vấn đề xã hội, cải thiện một bước đáng kể đời sống nhân dân vùng biển và ven biển. Xây dựng một số thương cảng quốc tế có tầm cỡ khu vực, hình thành một số tập đoàn kinh tế mạnh. Phát triển mạnh cả khai thác, chế biến sản phẩm từ biển và phát triển các ngành dịch vụ biển. Xây dựng một số khu kinh tế mạnh ở ven biển...².

Nghị quyết Đại hội XI (2011) của Đảng khẳng định: “Phát triển mạnh kinh tế biển tương xứng với vị thế và tiềm năng biển của nước ta, gắn phát triển kinh tế biển với bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền vùng biển. Phát triển nhanh một số khu kinh tế, khu công

nghiệp ven biển, ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp năng lượng, đóng tàu, xi măng, chế biến thủy sản chất lượng cao... Đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa, tạo thành các trung tâm kinh tế biển mạnh, tạo thế tiến ra biển...³. Nghị quyết Đại hội XII của Đảng (2016) nhấn mạnh: “Phát triển kinh tế biển nhằm tăng cường tiềm lực kinh tế quốc gia và bảo vệ chủ quyền biển đảo. Có cơ chế tạo ra bước đột phá về tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế biển, thu hút mạnh hơn mọi nguồn lực đầu tư để phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, khai thác tài nguyên biển, đảo một cách bền vững. Tập trung đầu tư, nâng cao hiệu quả hoạt động các khu kinh tế ven biển⁴. Ngày 22-10-2018, HNTU 8 khóa XII ban hành Nghị quyết số 36-NQ/TW “về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”, chỉ rõ: “Đưa Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh; đạt cơ bản các tiêu chí về phát triển bền vững kinh tế biển; hình thành văn hóa sinh thái biển; chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng; ngăn chặn xu thế ô nhiễm, suy thoái môi trường biển, tình trạng sạt lở bờ biển và biển xâm thực; phục hồi và bảo tồn các hệ sinh thái biển quan trọng. Những thành tựu khoa học mới, tiên tiến, hiện đại trở thành nhân tố trực tiếp thúc đẩy phát triển bền vững kinh tế biển⁵”.

Quán triệt đường lối của Đảng, ngày 15-5-2007, Thành ủy Đà Nẵng ban hành Chương trình hành động số 13-CTr/TU, “thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa X về Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020”; “Xây dựng thành phố Đà Nẵng trở thành một trung tâm kinh tế biển có tốc độ phát triển cao trên cơ sở phát triển kinh tế, xã hội đi đôi với bảo vệ môi trường, đảm bảo phát triển bền vững. Phát triển kinh tế biển gắn kết chặt chẽ với quốc phòng, an ninh, bảo vệ

toàn vẹn chủ quyền vùng biển, đảo đất nước⁶. Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Đà Nẵng lần thứ XX (2010) chủ trương: “Phát huy lợi thế biển trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế, tạo tiền đề để đến năm 2020 xây dựng Đà Nẵng trở thành một trung tâm hậu cần nghề cá, phát triển các lĩnh vực liên quan đến biển của vùng; là một trong ba trung tâm kinh tế biển lớn của cả nước. Đầu tư xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng, cơ sở dịch vụ phục vụ đánh bắt, chế biến và xuất khẩu thủy sản, tạo động lực phát triển kinh tế biển. Triển khai công tác điều tra cơ bản về tài nguyên, môi trường biển, ven biển. Chú trọng bảo vệ môi trường sinh thái và bảo vệ đa dạng sinh học biển; bảo tồn và xây dựng vệt sinh thái cảnh quan ven bờ; nghiên cứu giải pháp bảo vệ bờ biển, chống xâm thực do tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng. Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho chiến lược phát triển kinh tế biển⁷. Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XXI (2015) nhấn mạnh: Tăng cường các nguồn lực đầu tư để phát triển Đà Nẵng trở thành một trung tâm kinh tế biển. Tập trung rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực kinh tế biển; khai thác bền vững, có hiệu quả tài nguyên biển, đảo gắn với bảo vệ môi trường biển: “Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ ngư dân đóng tàu công suất lớn, tăng cường bám biển, nâng cao năng lực khai thác hải sản xa bờ⁸”.

Thực hiện HNTU 8 khóa XII “về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”, ngày 18-2-2019, Thành ủy Đà Nẵng ban hành Chương trình hành động số 28-CTr/TU về phát triển bền vững kinh tế biển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Phần đầu đến năm 2030 trở thành trung tâm kinh tế biển lớn của cả nước, đô thị biển quốc tế trên

cơ sở phát triển mạnh các ngành kinh tế biển; đến năm 2045 Đà Nẵng trở thành thành phố phát triển kinh tế biển bền vững, thịnh vượng, an ninh, an toàn, góp phần quan trọng vào sự phát triển bền vững của nền kinh tế đất nước. Thành phố xác định 6 ngành kinh tế biển để ưu tiên phát triển đột phá gồm: Du lịch và dịch vụ biển, kinh tế hàng hải, khai thác hải sản, năng lượng tái tạo và các ngành kinh tế biển mới, công nghiệp ven biển, khai thác các tài nguyên - khoáng sản biển khác.

Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XXII (2020) xác định mục tiêu: Đến năm 2020: Hoàn thành dự án mở rộng cảng Tiên Sa giai đoạn 2, nâng năng lực bốc dỡ lên 10-12 triệu tấn/năm vào năm 2020⁹; “đưa thành phố Đà Nẵng trở thành đô thị khởi nghiệp, sáng tạo, là trung tâm kinh tế - xã hội lớn của cả nước, là hạt nhân của chuỗi đô thị và cực tăng trưởng vùng kinh tế trọng điểm miền Trung - Tây Nguyên; quốc phòng - an ninh và chủ quyền biển, đảo được bảo đảm vững chắc; phấn đấu xây dựng thành phố Đà Nẵng giàu đẹp, an bình, văn minh, hiện đại”¹⁰.

2. Quá trình chỉ đạo phát triển kinh tế biển ở Đà Nẵng

Thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy, cuối năm 2007, UBND thành phố Đà Nẵng đề ra 7 mục tiêu chủ yếu: Tổ chức tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết về chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020 và các luật pháp liên quan về biển; Xây dựng hệ thống cảng biển và kết cấu hạ tầng kinh tế biển; Phát triển du lịch biển chất lượng cao theo tiêu chuẩn quốc tế; Chuyển dịch cơ cấu kinh tế thủy sản theo hướng phát huy tiềm năng, thế mạnh của biển; Tăng cường công tác bảo vệ môi trường biển, ven biển, phòng chống thiên tai, thảm họa; Tập trung phát triển khoa học công nghệ và đào tạo

nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế biển; Tăng cường công tác an ninh, quốc phòng, nâng cao năng lực quản lý Nhà nước trên lĩnh vực liên quan đến biển¹¹.

Sau 10 năm thực hiện, ngày 18-9-2017, UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 5245/QĐ-UBND “Phê duyệt Đề án Phát triển ngành kinh tế biển thành phố Đà Nẵng đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030”, cụ thể hóa chủ trương của Đại hội XXI của Đảng bộ thành phố. Đề án xác định mục tiêu tăng trưởng dịch vụ kinh tế biển từ 12-15%; tốc độ tăng trưởng khách du lịch giai đoạn 2016-2025 đạt 13-14% và giai đoạn 2026-2030 đạt 13%; khối lượng hàng hóa qua cảng đến năm 2025 đạt 12-13 triệu tấn/năm và tốc độ tăng trưởng hàng container giai đoạn 2020-2025 đạt 10-15%/năm; tốc độ tăng trưởng sản lượng thủy sản chế biến xuất khẩu đến năm 2025 đạt 12-13%/năm và đến năm 2030 đạt 8-10%/năm¹².

Ngày 28-2-2020, UBND thành phố Đà Nẵng ban hành kế hoạch chỉ đạo cụ thể với các mục tiêu: Về kinh tế biển, đóng góp của các ngành kinh tế thuần biển vào tổng sản phẩm trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (GRDP) đạt 10% vào năm 2025 và 15% vào năm 2030. Các ngành kinh tế biển phát triển bền vững, phù hợp với các quy định quốc tế; kiểm soát khai thác tài nguyên trong khả năng phục hồi của hệ sinh thái biển¹³. Tầm nhìn đến năm 2045, phát huy tiềm năng, lợi thế biển trong phát triển du lịch và dịch vụ; khai thác hiệu quả tiềm năng du lịch biển, tạo sản phẩm du lịch biển độc đáo, có tính đặc thù cao và xây dựng được thương hiệu du lịch Đà Nẵng đạt đẳng cấp quốc tế; Xây dựng, phát triển thương hiệu du lịch biển Đà Nẵng đẳng cấp quốc tế, có sự kết nối với các tuyến du lịch trong vùng và khu vực trên cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học, phát huy giá trị

di sản thiên nhiên, văn hóa, lịch sử của thành phố; Xây dựng cụm Cảng Đà Nẵng trở thành cụm cảng lớn, hiện đại, là trung tâm cảng của miền Trung đạt đẳng cấp khu vực Đông Nam Á; nâng cao năng lực, công suất các cảng, đảm bảo giải quyết 100% khối lượng hàng hóa đi và đến; từng bước phát triển dịch vụ vận tải biển, dịch vụ hàng hải trở thành thế mạnh, khâu đột phá trong việc phát triển các lĩnh vực kinh tế khác; Hoàn thiện hạ tầng logistics và các tuyến đường giao thông kết nối liên thông các cảng biển với các khu công nghiệp của thành phố và với các vùng, miền, địa phương trong nước và quốc tế¹⁴.

Hiện thực hóa chủ trương phát triển kinh tế biển, UBND thành phố Đà Nẵng chỉ đạo tập trung nguồn lực để phát triển khu công nghiệp ven biển thành khu vực phát triển năng động, làm động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của cả thành phố, trong đó lấy khu công nghiệp công nghệ cao làm hạt nhân, phát triển công nghiệp đa ngành. Đầu tư phát triển hạ tầng du lịch đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm; khuyến khích tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế tham gia phát triển du lịch sinh thái, thám hiểm khoa học. Xây dựng các khu du lịch nghỉ dưỡng biển cao cấp ven biển đường Nguyễn Tất Thành, đường Võ Nguyên Giáp, Hoàng Sa - Trường Sa và bán đảo Sơn Trà; đa dạng hóa các sản phẩm, chuỗi sản phẩm, thương hiệu du lịch biển địa

phương trên cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học, phát huy giá trị văn hóa, lịch sử đặc sắc của các vùng, miền, kết nối với các tuyến du lịch trên tuyến hành lang kinh tế Đông - Tây. Tập trung chuyển mạnh từ nuôi trồng, khai thác hải sản theo phương thức truyền thống sang nuôi trồng, khai thác hải sản theo hướng công nghiệp hóa, ứng dụng công nghệ cao. Kết hợp nuôi trồng, khai thác và chế biến thủy sản theo

hướng sản xuất hàng hóa bền vững, tăng cường bảo vệ, tái sinh nguồn lợi hải sản.

Xác định ngành kinh tế tiềm năng của thành phố là ngành hàng hải nên Thành phố chú trọng thúc đẩy đầu tư xây dựng Cảng Đà Nẵng thành cảng trung chuyển hàng hóa lớn của cả nước. Thành phố tập trung đầu tư phát triển hạ tầng cảng biển: nâng cấp, mở rộng bến bãi, tăng năng suất khai thác, đầu tư trang thiết bị hiện đại, đồng bộ để cảng Tiên Sa trở thành cảng container, cảng trung chuyển của

khu vực; phát triển cảng tổng hợp Thọ Quang; đầu tư xây dựng cảng Sơn Trà, Trung tâm logistics (20 ha) tại huyện Hòa Vang; hoàn thiện các tuyến phục vụ vận tải hàng hóa qua cảng; phát triển đội tàu vận tải biển trọng tải lớn thực hiện chức năng vận chuyển hàng hóa lớn, vận chuyển container; triển khai lập Quy hoạch phát triển vận tải biển thành phố Đà Nẵng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 phù hợp yêu cầu phát triển của thành phố¹⁵.

Việc xác định trọng tâm đầu tư phát triển là một trong những yếu tố tạo tính đột phá trong phát triển kinh tế biển của thành phố Đà Nẵng (2007-2015), phát triển những ngành có lợi thế như khai thác hải sản, phát triển du lịch biển, hàng hải, xây dựng các khu công nghiệp, khu chế xuất ven biển; khai thác triệt để, có hiệu quả những điều kiện thiên nhiên và lợi thế để tạo ra bước phát triển mới; 2015 - 2020, tiếp tục khai thác lợi thế; tập trung phát triển khu kinh tế, khu công nghiệp ven biển và kinh tế đảo, kinh tế hàng hải, các ngành năng lượng tái tạo.

2. Kết quả đạt được

Từ năm 2007 đến năm 2020, kinh tế biển ở thành phố Đà Nẵng đạt những kết quả quan trọng.

Phát triển các khu công nghiệp ven biển, đến năm 2020, Đà Nẵng hình thành được 6 cụm công nghiệp và khu công nghiệp¹⁶ với tổng diện tích đất hơn 1.160,18ha¹⁷. Các khu công nghiệp tại Đà Nẵng thu hút 489 dự án, trong đó có 128 dự án đầu tư nước ngoài (FDI) với tổng vốn đầu tư đã đăng ký là 1.598,7 triệu USD (chiếm gần 47% tổng vốn đầu tư FDI của thành phố), và 361 dự án đầu tư trong nước (DDI) với tổng vốn đầu tư đăng ký là 24.747,8 tỷ đồng (chiếm 21,5% tổng vốn đầu tư DDI của thành phố); tạo việc làm cho gần 80.000 lao động, thúc đẩy giá trị sản xuất công nghiệp, kim ngạch xuất khẩu và nộp ngân sách nhà nước tăng cao.

Về phát triển kinh tế du lịch biển, nguồn lực đầu tư phát triển đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm hạ tầng du lịch; tạo điều kiện khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia phát triển thám hiểm khoa học, du lịch sinh thái, các khu du lịch nghỉ dưỡng biển cao cấp ven biển; đa dạng hóa sản phẩm, chuỗi sản phẩm, thương hiệu du lịch biển địa phương trên cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học, phát huy giá trị văn hóa, lịch sử đặc sắc của vùng, miền, kết nối với tuyến du lịch trên tuyến hành lang kinh tế Đông - Tây. Xây dựng và quảng bá thương hiệu biển, đảo Đà Nẵng trên các kênh thông tin đại chúng và mạng xã hội. Các chỉ tiêu kế hoạch trong lĩnh vực du lịch đều tăng, đóng góp vào sự phát triển kinh tế của Thành phố¹⁸.

Về nuôi trồng và khai thác thủy, hải sản, từ năm 2007-2020, thành phố Đà Nẵng tổ chức lại hoạt động khai thác hải sản theo hướng giảm khai thác gần bờ, đẩy mạnh khai thác tại các vùng biển xa bờ với thực hiện đồng bộ, có hiệu

quả việc đào tạo, chuyển đổi nghề cho ngư dân. Kết hợp nuôi trồng, khai thác và chế biến thủy sản theo hướng sản xuất hàng hóa bền vững, tăng bảo vệ, tái sinh nguồn lợi hải sản. Tỉnh đầu tư nâng cấp cảng cá, bến cá, khu neo đậu tàu thuyền, tổ chức tốt dịch vụ hậu cần nghề cá; phát triển mạnh khai thác hải sản¹⁹; cơ sở hạ tầng dịch vụ nghề cá được đầu tư đồng bộ.

Về kinh tế hàng hải, điển hình là năm 2018, tổng sản lượng hàng hóa qua Cảng Đà Nẵng đạt 8,65 triệu tấn; trong đó sản lượng container đạt 370.000 TEUS; số lượng tàu cập cảng đạt 1.967 lượt, trong đó, tàu container đạt hơn 1.110 lượt. Năm 2020, Cảng Đà Nẵng đã vượt qua nhiều khó khăn, đạt kết quả tăng trưởng tốt, đặc biệt là về lượng container với mức tăng trưởng 17% so với năm trước, đạt khoảng 557.000 TEUS. Cảng Đà Nẵng giữ vững là cảng số 1 tại miền Trung, là một trong 100 doanh nghiệp phát triển bền vững và 60 doanh nghiệp vì người lao động²⁰; là một trong bốn công ty uy tín hàng đầu về ngành Logistics năm 2020, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế chung của thành phố Đà Nẵng²¹.

3. Một số kinh nghiệm

Từ quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế biển dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ thành phố Đà Nẵng, có thể đúc kết một số kinh nghiệm:

Thứ nhất, Đảng bộ thành phố Đà Nẵng xác định rõ về vị trí, vai trò phát triển kinh tế biển. Thực tiễn lãnh đạo phát triển kinh tế biển thành phố Đà Nẵng (2007-2020) cho thấy, kinh tế biển giữ vị trí quan trọng và có vai trò to lớn trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của thành phố. Đà Nẵng là thành phố có tiềm năng, lợi thế lớn, kinh tế biển luôn có thể mạnh phát triển nếu được nhận thức đúng và đầu tư phát triển hợp lý. Việc thống nhất nhận

thực phát triển kinh tế biển từ Đảng bộ đến các cấp ủy, chính quyền và nhân dân giữ vai trò quan trọng tạo nên sự đồng thuận cao trong huy động nguồn lực phát triển kinh tế biển góp phần thực hiện chiến lược biển Việt Nam.

Thứ hai, lãnh đạo phát triển kinh tế biển toàn diện, đồng thời xác định đúng trọng tâm, trọng điểm. Đảng bộ thành phố Đà Nẵng thực hiện công tác lãnh đạo phát triển kinh tế biển toàn diện. Việc xác định trọng tâm đầu tư phát triển là một trong những yếu tố tạo tính đột phá trong phát triển kinh tế biển của thành phố Đà Nẵng. Từ năm 2007-2015, hướng tới trọng tâm phát triển những ngành có lợi thế như khai thác hải sản, phát triển du lịch biển, hàng hải, xây dựng các khu công nghiệp, khu chế xuất ven biển; khai thác triệt để, có hiệu quả những điều kiện thiên nhiên và lợi thế để tạo ra bước phát triển mới. Những năm 2015-2020, Đảng bộ thành phố Đà Nẵng tiếp tục lãnh đạo tập trung khai thác lợi thế phát triển khu kinh tế, khu công nghiệp ven biển và kinh tế đảo, kinh tế hàng hải, các ngành năng lượng tái tạo. Đây là bước đầu tư mang tính trọng tâm trong chiến lược phát triển kinh tế biển.

Thứ ba, lãnh đạo phát triển kinh tế biển gắn với bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, kết hợp chặt chẽ với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh. Mục tiêu phát triển kinh tế biển bền vững của cả nước nói chung và thành phố Đà Nẵng nói riêng là phải gắn nhiệm vụ phát triển kinh tế biển với bảo vệ môi trường sinh thái, bảo vệ tài nguyên biển. Kết hợp phát triển kinh tế biển với bảo vệ môi trường sinh thái, bảo vệ tài nguyên biển, cần phải tăng cường hỗ trợ ngư nhân vươn khơi bám biển, chuyển đổi nghề nghiệp. Đồng thời phải tăng cường áp dụng công nghệ tiên tiến trong khai thác và chế biến hải sản để góp phần bảo vệ môi trường và tài nguyên biển.

Thứ tư, nâng cao vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng, năng lực của đội ngũ cán bộ và chất lượng nguồn nhân lực trong phát triển kinh tế biển. Từ năm 2007 đến năm 2020, Đảng bộ thành phố Đà Nẵng không ngừng phát huy vai trò lãnh đạo, hoạch định chủ trương phát triển kinh tế biển gắn với thực tiễn địa phương. Tổ chức chỉ đạo các cấp ủy, chính quyền quán triệt tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương phát triển kinh tế biển.

Những kết quả khá toàn diện đạt được và kinh nghiệm thành công trong lãnh đạo phát triển kinh tế biển trong giai đoạn 2007-2020 là nền tảng quan trọng để Đảng bộ, nhân dân thành phố tiếp tục phát triển, theo định hướng phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045: Thành phố Đà Nẵng trở thành đô thị lớn; thông minh, sáng tạo; bản sắc, bền vững; đóng góp xứng đáng vào nền kinh tế quốc gia và bảo vệ vững chắc quyền biển đảo của Tổ quốc, thực hiện các cam kết quốc tế trong lĩnh vực biển để vươn lên mạnh mẽ trong kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc.

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa X*, Nxb CTQG, H, 2007, tr. 76, 76

3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb CTQG, H, 2011, tr. 121-122

4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. CTQG-ST, H, 2016, tr. 94-95

5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2018, tr. 84

6. Thành ủy Đà Nẵng: *Chương trình hành động số 13-Tr/TU ngày 15-5-2007 thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban*

Chấp hành Trung ương (khóa X) về Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020, tr. 2

7. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Đà Nẵng: *Văn kiện các kỳ Đại hội Đảng bộ thành phố Đà Nẵng (1997-2010)*, Nxb Đà Nẵng, 2013, tr. 474

8. Thành ủy Đà Nẵng: *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XX tại Đại hội đại biểu lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2015 - 2020 Đảng bộ thành phố*, Đà Nẵng tháng 10-2025, tr. 22

9. Đảng Cộng sản Việt Nam, Đảng bộ thành phố Đà Nẵng: *Văn kiện Đại hội đại biểu lần thứ XXII Đảng bộ thành phố Đà Nẵng*, Đà Nẵng, 2020, tr. 32

10. Đảng Cộng sản Việt Nam, Đảng bộ thành phố Đà Nẵng: *Văn kiện Đại hội đại biểu lần thứ XXII Đảng bộ thành phố Đà Nẵng*, Đà Nẵng, 2020, tr. 65

11. Quyết định số 9763/QĐ-UBND, “Kế hoạch Thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy Đà Nẵng về chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020”, ngày 10-12-2007, tài liệu lưu tại Văn phòng UBND thành phố Đà Nẵng

12. Quyết định số 5245/QĐ-UBND, của Ủy ban Nhân dân thành phố Đà Nẵng: “Phê duyệt Đề án Phát triển ngành kinh tế biển thành phố Đà Nẵng đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030”, ngày 18-9-2017, tài liệu lưu tại Văn phòng UBND thành phố Đà Nẵng

13. UBND thành phố Đà Nẵng: Quyết định số 688/QĐ-UBND, ban hành “Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 28-CTr/TU về phát triển bền vững kinh tế biển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”, ngày 28-2-2020, tài liệu lưu tại Văn phòng UBND thành phố Đà Nẵng

14. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng: “Kế hoạch số 688/QĐ-UBND thực hiện chương trình hành động số 28-CTr/TU, ngày 18-2-2019 của Thành ủy về phát triển bền vững kinh tế biển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”, ngày 28-2-2020, tài liệu lưu tại Văn phòng UBND thành phố Đà Nẵng

15. Thành ủy Đà Nẵng: Báo cáo số 198-BC/TU “Tổng kết chuyên đề Phát triển kinh tế biển trên địa bàn thành phố Đà Nẵng”, ngày 28-3-2013, tr. 6

16. Bao gồm: Khu công nghiệp Đà Nẵng, Khu công nghiệp Hòa Khánh, Khu công nghiệp Hòa Khánh mở rộng, Khu công nghiệp Hòa Cầm, Khu công nghiệp Liên Chiểu

và Khu dịch vụ Thủy sản Đà Nẵng, Khu công nghệ cao Đà Nẵng; đặc biệt là Khu công nghệ cao Đà Nẵng có quy mô xây dựng 1.129,76 ha

17. Hội An-Hương Xuân: “Khu công nghệ cao Đà Nẵng”, <https://danang.gov.vn/vi/w/khu-cong-nghe-cao-da-nang-i>, ngày đăng 17-12-2013

18. Năm 2016, tổng lượt khách đến Đà Nẵng đạt 5,5 triệu lượt, tăng 18,4% so với năm 2015; trong đó khách quốc tế đạt 1,67 triệu lượt, tăng 32,4% so với năm 2015, khách nội địa đạt 3,86 triệu lượt, tăng 13,2% so với năm 2015. Tổng thu du lịch đạt 16.082,8 tỷ đồng, tăng 25,4% so với năm 2015. Năm 2017, thành phố đã đón khoảng 6,6 triệu lượt khách đến tham quan, du lịch, tăng 19% so với cùng kỳ năm 2016. Tổng thu du lịch đạt 19.403 tỷ đồng, tăng 20,6% so với năm 2016. Năm 2018, tổng lượt khách du lịch tới Đà Nẵng đạt 7,66 triệu lượt khách, tăng 15,5% so với năm 2017, đạt 102,5% kế hoạch. Tổng thu từ hoạt động du lịch cả năm 2018 đạt 24.060 tỷ đồng, tăng 23,3% so với năm 2017, đạt 106,9% kế hoạch. Đến năm 2020: Số lượt khách cơ sở lưu trú phục vụ tăng bình quân 10,2%/năm; doanh thu dịch vụ lưu trú và lữ hành tăng bình quân 7,5%/năm Đảng Cộng sản Việt Nam, Đảng bộ thành phố Đà Nẵng: *Văn kiện Đại hội đại biểu lần thứ XXII Đảng bộ thành phố Đà Nẵng*, Đà Nẵng, 2020, tr. 29

19. Năm 2018, tổng lượng khai thác của các đội tàu cá Đà Nẵng đạt 37.532 tấn, tăng 32 tấn so với kế hoạch năm 2017 và tăng 918 tấn so với tổng sản lượng năm 2017. Đến tháng 12-2018, thành phố có 1.254 tàu cá, trong đó 540 tàu công suất 400CV trở lên, 661 tàu công suất 90CV trở lên, còn lại dưới 90CV. So với năm 2010, số lượng phương tiện giảm 447 tàu từ 20CV đến dưới 90CV, có những tàu công suất trên 1.300CV vừa khai thác vừa làm hậu cần. Sự phát triển đội tàu công suất lớn không chỉ tăng sản lượng đánh bắt hải sản mà quan trọng hơn khi sử dụng công nghệ, thiết bị hiện đại có thể kết nối thông tin giữa các lực lượng đảm bảo an ninh, an toàn trên biển. Tổng lượng khai thác của các đội tàu cá Đà Nẵng đạt 37.532 tấn

20. “Cảng Đà Nẵng đổi mặt áp lực cạnh tranh”, Báo *Công an Thành phố Đà Nẵng*, số 24 (5645), ngày 28-1-2019

21. *Cảng Đà Nẵng tám năm liên tiếp lọt TOP 500 doanh nghiệp lợi nhuận tốt nhất Việt Nam*, Tin tức 24-10-2024.